TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày: 15-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Công Trứ

Nơi công tác: Trung tâm y tế thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Bà Trương Thị Hằng

Nơi công tác: Phòng giáo dục và đào tạo thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Mỹ Diện, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2017/HSST-QĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm: 1991; Tên gọi khác: T; ĐKTT: Số 426, ấp Phú Hội, xã Đ, huyện T, tỉnh T; Chỗ ở: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh N; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1965 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1963; Có 04 anh chị em ruột (Lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/7/2017 đến ngày 08/9/2017 Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh, có mặt.

- *Bị hại*: Nguyễn Trúc P, sinh năm 1997; ĐKTT: ấp 4, xã T, huyện M, tỉnh HG; Chổ ở: Khu vực B, phường T, thị xã M, tỉnh HG, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Trần Văn T, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: ấp 4, xã T, huyện M, tỉnh HG.Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Lê Thành L, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Khu vực B, phường T, thị xã M, tỉnh HG. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 6/2016 Nguyễn Trúc H, đến thuê phòng trọ số 02 nhà trọ Minh Nhựt thuộc khu vực Bình Thạnh B, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để ở và đi làm phục vụ tại các quán karaoke trên địa bàn thị xã Long Mỹ. Trong khoảng thời gian này Nguyễn Văn H, là bạn trai của Nguyễn Trúc H thường xuyên đến nhà trọ để ở cùng với H như vợ chồng.

Chiều ngày 01/8/2016 H đi làm tại quán Karaoke Ngọc Nhi cách phòng trọ khoảng hơn 40m, xe mô tô của H biển số 95B1-268.40 đậu tại nơi để xe của nhà trọ Minh Nhựt. Khoảng 21 giờ cùng ngày H đi xe khách từ thành phố Hồ chí Minh về đến nhà trọ Minh Nhựt để nghỉ. Khoảng 01 giờ sáng ngày 02/8/2016 H đi làm về vào nghỉ chung phòng với H, lúc này cả hai xảy ra cự cải, Trúc H đề nghị chia tay với H, còn H thì cho rằng nếu chia tay phải biết lý do và yêu cầu H trả lại tiền đã mượn của H 6.000.000 đồng. Đến khoảng 05 giờ 30 phút sáng cùng ngày H thức dậy nhìn thấy H còn ngủ, H nhìn thấy túi xách của H đang để trên đầu giường nên mở túi xách ra lấy 01 chìa khóa xe và 01 bản photo giấy đăng ký xe mô tô. H đi đến chỗ bãi để xe của nhà trọ, điều khiển xe chạy về hướng ngã 3 Vĩnh Tường. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày H thức dậy không thấy H trong phòng, phát hiện xe mô tô biển số 95B1-268.40 đã bị mất, nên hỏi anh Lê Thành L, là chủ nhà trọ Minh Nhựt thì biết H đã lấy xe đi. Nguyễn Trúc H có nhiều lần gọi điện thoại gặp H, H thừa nhận có lấy xe của H nhưng không đồng ý trả lại với lý do H trả lại tiền mượn sẽ trả lại xe. Đến ngày 05/12/2016 Nguyễn Trúc H đến cơ quan Công an trình báo, cppng an Thị xã Long Mỹ phối hợp với công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mời H làm việc và quyết định tạm giữ xe mô tô, là vật chứng của vụ án và tiến hành khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 20/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang kết luận: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe VISION, màu sơn trắng, biển số 95B1-268.40, số máy: JF58E0387464, số khung:

5803EY501669 xe mô tô đã qua sử dụng. Định giá: 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ đã thu giữ và trao trả cho chủ sở hữu: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe VISION, màu sơn trắng, biển số 95B1-268.40, số máy: JF58E0387464, số khung: 5803EY501669 xe mô tô đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại cáo trạng số 11/QĐ-KSĐT, ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để xét xử về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng.

Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa,

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Long Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người có quyền lợi nghĩa đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 191 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm và trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với nhau nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào ngày 02/8/2016 bị cáo đã có hành vi lấy xe mô tô biển số 95B1-268.40 của Nguyễn Trúc H và không được sự đồng ý của chủ quản lý xe là Trúc H. Mặc dù, mục đích, nguyên nhân động cơ lấy xe của bị cáo chỉ vì mâu thuẫn trong chuyện tình cảm giữa bị cáo và người bị hại có mối quan hệ chung sống thân thiết như vợ chồng thời gian dài, kể cả sử dụng chung xe mô tô. Sau khi lấy xe bị cáo không có ý định chiếm đoạt, giữa bị cáo và bị hại thường xuyên liên lạc qua điện thoại, về địa điểm bị cáo đang ở, xe bị cáo đang quản lý, bị cáo chỉ yêu cầu bị hại trả lại tiền đã mượn hoặc tiếp tục hàn gắn lại chuyện tình cảm. Nhưng hành vi lấy xe mà người bị hại không hay cũng không có sự đồng ý là trái với quy định của pháp luật về quyền tài sản.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá tài sản và xác định được giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của Nguyễn Trúc H là 27.000.000 đồng.

[4] Qua đối chiếu hành vi của bị cáo với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh được hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Nên cáo trang của viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ truy tố bị cáo là có căn cứ.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Qua các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án bị cáo có ông ngoại Lê Văn Hảo là liệt sĩ đã được UBND xã Phú Đức xác nhận, đây là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS cần áp dụng cho bị cáo.

Ngoài ra, đối với bị hại và bị cáo đã thỏa thuận tự nguyện hòa giải và bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Với hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của người bị hại và người làm chứng đều phù hợp. Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng đã truy tố. Nhưng xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nguyên nhân, mục đích động cơ phạm tội của báo. Đồng thời qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đồng thời bị cáo đã tự nguyện hòa giải, cụ thể bị cáo đồng ý hỗ trợ cho người bị hại 10.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử, xem xét toàn diện vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời luận tội của kiểm sát viên là có căn cứ, tuy nhiên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về hiệu lực thi hành BLHS năm 2015, nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 7 năm 2017 thì *" Người thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác đã tự nguyện sữa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả và được người bị hại hoặc đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự".* Nên đối chiếu với quy định của pháp luật và xem xét áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, hội đồng

xét xử thống nhất miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H, cũng đã thể hiện rõ nguyên tắc nhân đạo của chính sách hình sự nói chung, mà không cần thiết phải tuyên hình phạt tù có điều kiện như lời luận tội của kiểm sát viên.

Việc miễn trách nhiệm hình sự của bị cáo là do chuyển biến của tình hình, cụ thể giữa bị cáo và người bị hại đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, tài sản đã nhận lại, không thiệt hại. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn H không có quyền yêu cầu các cơ quan tố tụng bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe VISION, màu sơn trắng, biển số 95B1-268.40, số máy: JF58E0387464, số khung: 5803EY501669, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ đã trả cho chủ sở hữu.

[11] Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa, bị cáo đồng ý hỗ trợ cho bị hại 10.000.000 đồng, người bị hại đồng ý nhận. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện phù hợp theo khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015, nên chấp nhận.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 98; Điều 99; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về hiệu lực thi hành Bộ luật hình sựu năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13, nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 7 năm 2017.

[1] Tuyên bố: Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn H (tên gọi khác Tuấn).

Bị cáo Nguyễn Văn H không có quyền yêu cầu các cơ quan tố tụng bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước.

[2] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ đã trả cho chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe VISION, màu sơn trắng, biển số 95B1-268.40, số máy: JF58E0387464, số khung: 5803EY501669 nên không xem xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn H hỗ trợ cho người bị hại Nguyễn Trúc H 10.000.000 đồng.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngyaf 15/9/2017. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang nơi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TX.Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Nhà tạm giữ Công an TX.Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- CCTHADS TX.Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NLQ;
- Lưu HSVA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thanh Ngân